



CÔNG TY TÀI CHÍNH
CỔ PHẦN TÍN VIỆT

Số: /2023/VietCredit-QC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ngày 27 tháng 04 năm 2023

QUY CHẾ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023-2028 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ:

- Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Thông tư 22/2018/TT-NHNN hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ Công ty Tài chính cổ phần Tín Việt đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/10/2022;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/10/2022;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/04/2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Tài chính cổ phần Tín Việt (VietCredit) tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:

I. Số lượng, nhiệm kỳ, tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028:

1. Số lượng thành viên HĐQT và BKS dự kiến:

- 1.1. Số thành viên HĐQT dự kiến bầu cho nhiệm kỳ 2023 – 2028 là: **05 (năm) thành viên**, trong đó số lượng thành viên HĐQT độc lập tối thiểu 01 thành viên.
- 1.2. Số thành viên BKS dự kiến bầu cho nhiệm kỳ 2023 – 2028 là: **03 (ba) thành viên**, trong đó đảm bảo có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên chuyên trách.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát

Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT và BKS là năm (05) năm, từ năm 2023 đến năm 2028.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát

- 3.1. Những trường hợp sau đây không được đảm nhiệm chức vụ là thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát:

a) Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;



- b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
- c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
- d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;
- e) Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng;
- f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng;
- g) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
- h) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;
- i) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
- j) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật này hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
- k) Người có liên quan, Người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, TGD không được là thành viên BKS của VietCredit;
- l) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;
- m) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VietCredit.

3.2. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ

- a) Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ thành viên HĐQT
- Thành viên Hội đồng quản trị của VietCredit không được đồng thời là Người quản lý của tổ chức tín dụng khác.
 - Thành viên Hội đồng quản trị của VietCredit không được đồng thời là thành viên BKS;
 - Thành viên Hội đồng quản trị của VietCredit không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác.
- b) Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ thành viên BKS
- Trưởng Ban kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, Người quản lý của tổ chức tín dụng khác. Thành viên Ban kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Người điều hành, nhân viên của VietCredit hoặc công ty con của VietCredit hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc của VietCredit là thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;
 - Thành viên Ban kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành tại VietCredit.

3.3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên HĐQT và BKS

- a) Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên HĐQT:
- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
 - Không thuộc đối tượng không được là thành viên Hội đồng quản trị quy định theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và các quy định pháp luật có liên quan;
 - Có đạo đức nghề nghiệp;
 - Có bằng đại học trở lên;
 - Có ít nhất 03 năm là Người quản lý, Người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.
- b) Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên HĐQT độc lập:
- Không phải là người đang làm việc cho VietCredit, công ty mẹ hoặc công ty con của VietCredit; không phải là người đã từng làm việc cho VietCredit, công ty mẹ hoặc công ty con của VietCredit ít nhất trong 03 năm liền kề trước đó;

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ VietCredit, trừ những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của VietCredit, Người quản lý hoặc thành viên Ban kiểm soát của VietCredit hoặc công ty con của VietCredit;
- Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của VietCredit; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của VietCredit;
- Không phải là Người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của VietCredit tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.

c) Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên BKS:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không thuộc đối tượng không được là thành viên Ban kiểm soát quy định của Luật các tổ chức tín dụng và các quy định pháp luật có liên quan;
- Có đạo đức nghề nghiệp;
- Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;
- Có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;
- Không phải là Người có liên quan của Người quản lý của VietCredit.
- Không phải là Người quản lý của VietCredit, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc Người lao động của VietCredit;
- Không phải là Người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và Người quản lý khác;
- Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của VietCredit;
- Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của VietCredit trong 03 năm liền trước đó;
- Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

3.4. Danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên HĐQT và thành viên BKS của VietCredit phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu, bổ nhiệm các chức danh này. Những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận và luôn đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VietCredit trong suốt thời gian đảm nhiệm chức vụ.

II. Nguyên tắc bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát

1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS và cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình/do mình đại diện cho một hoặc một số ứng cử viên;
2. Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phải đạt trên 51% tổng số phiếu bầu cho từng ứng cử viên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông/đại diện của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó;
3. Cổ đông/đại diện của cổ đông chia đều tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên nào thì đánh dấu “✓” vào cột “Bầu đều” cho các ứng viên đó. Trường hợp cổ đông đánh dấu vào cột “Bầu đều” cho một (01) ứng cử viên sẽ được hiểu là cổ đông lựa chọn dồn hết số phiếu bầu cho ứng cử viên đó;
4. Cổ đông/đại diện của cổ đông không chia đều tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên mà cổ đông lựa chọn thì viết số phiếu muốn bầu cho các ứng cử viên đó vào cột “Số phiếu bầu” tương ứng;
5. Nếu cổ đông/đại diện của cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc đánh dấu “X” vào cột “Số phiếu bầu” tương ứng với ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên đó;
6. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông/đại diện của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông/đại diện của cổ đông đó (bằng tổng số cổ phần nhân với số thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát được bầu);
7. Mỗi cổ đông sẽ được phát 01 Phiếu bầu Thành viên HĐQT và 01 Phiếu bầu Thành viên BKS có ghi sẵn tên các ứng cử viên;
8. Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông/đại diện của cổ đông liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu mới và phải nộp lại phiếu cũ trước khi nhận phiếu mới.
9. Phiếu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:
 - a) Phiếu không nguyên vẹn, gạch xóa, sửa chữa hoặc bổ sung thêm các nội dung mới; hoặc
 - b) Phiếu ghi tên ứng cử viên không có trong danh sách đề cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; hoặc
 - c) Phiếu ghi nội dung bằng bút chì; hoặc
 - d) Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông/đại diện của cổ đông đó; hoặc
 - e) Phiếu đánh dấu vào ô “Bầu đều” và đồng thời điền số phiếu không chia đều vào cột “Số phiếu bầu” cho cùng một ứng cử viên; hoặc

- f) Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu; hoặc
- g) Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra.

III. Công bố kết quả kiểm phiếu

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội;
2. Kết quả kiểm phiếu sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

IV. Hiệu lực và phạm vi áp dụng

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028 tại Đại hội này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nguyễn Đức Phương



DỰ THẢO